



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

BẢN TIN PHÁP LUẬT

Số 10 | Tháng 10 - 2026

www.gvlawyers.com.vn



**GLOBAL VIETNAM
LAWYERS**

NỘI DUNG CHÍNH

❖ CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

1. Quy định mới về tuyển dụng và quản lý lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài.
2. Hướng dẫn mới về giải quyết tranh chấp đặt cọc.

❖ GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Chính sách thuế giá trị gia tăng và hóa đơn đối với hoạt động cung cấp dịch vụ được thực hiện ở nước ngoài.
2. Thuế thu nhập cá nhân đối với quà tặng.
3. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng đối với tài sản nhận góp vốn.
4. Xác định thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu được bán trong nước.

❖ ĐỌC BÁO GIÚP BẠN

1. Đề xuất bỏ nghiệm thu phòng cháy chữa cháy trước khi đưa công trình vào sử dụng.
2. Bộ Nội vụ thông báo chi tiết lịch nghỉ Tết âm lịch 2027.

❖ DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

1. Quy định mới về tuyển dụng và quản lý lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài

Ngày 25/9/2026, Chính phủ ban hành Nghị định số 371/2026/NĐ-CP (“**Nghị định 371/2026**”) quy định về tuyển dụng và quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam. Nghị định 371/2026 sẽ có hiệu lực từ ngày 15/11/2026, thay thế cho các quy định tương ứng tại Nghị định số 152/2020/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 70/2023/NĐ-CP (“**Nghị định 152/2020**”), với những điểm mới mà tổ chức, cá nhân nước ngoài phải lưu ý khi sử dụng người lao động (NLĐ) Việt Nam tại Việt Nam.

1.1 Thu hẹp đối tượng áp dụng

Nghị định 371/2026 đã loại bỏ văn phòng đại diện của tổ chức nước ngoài hoạt động trong các lĩnh vực kinh tế, thương mại, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, khoa học – kỹ thuật, văn hóa, giáo dục, y tế và tư vấn pháp luật nước ngoài khỏi phạm vi cơ chế quản lý đặc thù. Việc tuyển dụng và quản lý lao động tại các văn phòng đại diện này được thực hiện theo Bộ luật Lao động và pháp luật có liên quan.

Phạm vi cá nhân nước ngoài cũng được thu hẹp, chỉ bao gồm người nước ngoài làm việc tại các tổ chức nước ngoài và có sử dụng NLĐ Việt Nam.

1.2 Thay đổi thẩm quyền quản lý NLĐ Việt Nam

Trước đây, Nghị định 152/2020 quy định thẩm quyền quản lý NLĐ Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam được phân định theo cơ chế phân cấp, ủy quyền, giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu của Bộ Ngoại giao và cơ quan có thẩm quyền ở cấp tỉnh. Nay, Nghị định 371/2026 chuyển sang cơ chế quản lý thông qua cơ quan, tổ chức được Bộ Ngoại giao phân cấp, ủy quyền hoặc giao nhiệm vụ.

Sự thay đổi này có thể ảnh hưởng đến: nơi tiếp nhận thông báo tuyển dụng; nơi tiếp nhận thông báo ký kết hoặc chấm dứt hợp đồng lao động (HĐLĐ); Cơ quan tiếp nhận báo cáo định kỳ; và cơ quan hoặc tổ chức hỗ trợ tuyển dụng, giới thiệu NLĐ

1.3 Thông tin tuyển dụng phải được công khai

Theo Điều 6.1 của Nghị định 371/2026, khi tuyển dụng NLĐ Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài phải đồng thời: (i) gửi Thông báo bằng văn bản (nêu rõ vị trí việc làm, số lượng cần tuyển dụng Vị trí việc làm) cho cơ quan quản lý có thẩm quyền; và (ii) đăng tải công khai thông tin tuyển dụng trên Sàn giao dịch việc làm quốc gia (<https://www.vieclam.gov.vn>); hoặc cổng thông tin việc làm hợp pháp khác hoặc trang thông tin điện tử chính thức của tổ chức.

1.4 NLĐ phải hoàn thành chương trình phổ biến pháp luật trong vòng 06 tháng

Nghị định 371/2026 yêu cầu NLĐ Việt Nam phải hoàn thành chương trình tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước trong vòng 06 tháng kể từ ngày ký HĐLĐ. Sau khi hoàn thành chương trình, NLĐ sẽ được cấp Giấy chứng nhận và Giấy chứng nhận này sẽ

CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

được bổ sung vào hồ sơ quản lý NLD Việt Nam.

1.5 Điều chỉnh nghĩa vụ thông báo sau khi ký kết HĐLĐ

So với quy định trước đây, Điều 7 của Nghị định 371/2026 đã tăng thời hạn thông báo việc tuyển dụng NLD Việt Nam của tổ chức, cá nhân nước ngoài *từ 07 ngày làm việc lên 10 ngày làm việc kể từ ngày ký kết HĐLĐ*, đồng thời phân định rõ trách nhiệm của người sử dụng lao động và NLD trong việc cung cấp thông tin, hồ sơ quản lý.

Theo đó, người sử dụng lao động thông báo bằng văn bản (ghi rõ họ và tên, số định danh cá nhân, vị trí việc làm và thời điểm bắt đầu làm việc của NLD Việt Nam được tuyển dụng) đến cơ quan quản lý có

thẩm quyền; còn NLD sẽ có trách nhiệm nộp hồ sơ quản lý NLD (bao gồm Phiếu thông tin cá nhân và bản sao HĐLĐ đã ký kết) cho cơ quan quản lý có thẩm quyền.

1.6 Bổ sung nghĩa vụ khi sử dụng lao động thuê lại

- *Tổ chức, cá nhân nước ngoài* phải thông báo cho cơ quan quản lý có thẩm quyền về việc sử dụng lao động thuê lại trong vòng *07 ngày làm việc kể từ ngày bắt đầu sử dụng dịch vụ*.
- *Doanh nghiệp cho thuê lại lao động* phải cung cấp danh sách NLD trong vòng *10 ngày làm việc kể từ ngày cho thuê lại* và báo cáo tình hình cho thuê lại lao động trước ngày *15/12 hằng năm* cho cơ quan quản lý có thẩm quyền.

2. Hướng dẫn mới về giải quyết tranh chấp đặt cọc

Ngày 18/8/2026, Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐTP ("**Nghị quyết 03/2026**") hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về đặt cọc. Nghị quyết 03/2026 có hiệu lực từ ngày 15/10/2026 với một số nội dung đáng chú ý sau đây:

2.1 Thỏa thuận đặt cọc có thể được lập riêng hoặc ghi nhận trong hợp đồng chính

Theo Điều 2 của Nghị quyết 03/2026, thỏa thuận đặt cọc là một giao dịch dân sự, có thể được lập thành hợp đồng riêng hoặc ghi nhận thành một điều khoản trong hợp đồng có nghĩa vụ được bảo đảm. Trường hợp pháp luật chuyên ngành yêu cầu phải lập thành văn bản hoặc tuân thủ hình thức nhất định, các bên phải thực hiện theo yêu cầu đó.

2.2 Hợp đồng dự kiến chưa đủ điều kiện giao kết không đương nhiên làm thỏa thuận đặt cọc vô hiệu

Theo Điều 3 của Nghị quyết 03/2026, việc hợp đồng dự kiến giao kết không được giao kết, không thể thực hiện hoặc có thể bị vô hiệu không đương nhiên làm cho thỏa thuận đặt cọc vô hiệu. Thỏa thuận đặt cọc vẫn có thể có hiệu lực nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện về chủ thể, sự tự nguyện, mục đích, nội dung và hình thức của giao dịch dân sự theo quy định của Bộ luật Dân sự.

Nguyên tắc này được áp dụng trong hai trường hợp sau:

- (1) Nội dung của hợp đồng dự kiến chưa được xác định đầy đủ hoặc chưa rõ ràng, chẳng hạn chưa xác định cụ thể

diện tích, kích thước hoặc giá chuyển nhượng quyền sử dụng đất, dẫn đến hợp đồng không được giao kết hoặc thực hiện;

- (2) Tại thời điểm đặt cọc, hợp đồng dự kiến sẽ bị vô hiệu nếu được giao kết ngay, chẳng hạn như: tại thời điểm đặt cọc, thửa đất chưa đứng tên bên nhận cọc hoặc chưa đủ điều kiện chuyển nhượng. Các bên có thỏa thuận về thời gian hoàn tất thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tuy nhiên, hết thời hạn thỏa thuận mà bên nhận cọc vẫn không được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì thỏa thuận đặt cọc không vì thế mà đương nhiên vô hiệu, miễn là thỏa thuận này đáp ứng các điều kiện có hiệu lực của giao dịch dân sự.

2.3 Bảo vệ quyền truy đòi tài sản của bên nhận cọc

Theo Điều 4 của Nghị quyết 03/2026, khi biện pháp đặt cọc đã phát sinh hiệu lực đối kháng với người thứ ba, bên nhận cọc về nguyên tắc vẫn có quyền truy đòi tài sản, kể cả khi tài sản đã được bán, tặng cho, trao đổi hoặc chuyển giao cho người khác.

Nếu một tài sản được dùng để bảo đảm nhiều nghĩa vụ, thứ tự ưu tiên thanh toán được xác định theo thời điểm phát sinh hiệu lực đối kháng và quy định pháp luật có liên quan.

2.4 Mở rộng phạm vi tài sản được sử dụng để đặt cọc

Theo Điều 5 của Nghị quyết 03/2026, ngoài tiền, kim khí quý và đá quý, tài sản đặt cọc có thể bao gồm *cổ phiếu, trái phiếu và tài sản số*, với điều kiện: (i) không bị cấm hoặc hạn chế giao dịch; (ii)

có thể được giao cho bên nhận đặt cọc nắm giữ; và (iii) có thể xác định được giá trị bằng tiền tại thời điểm đặt cọc.

2.5 Làm rõ trách nhiệm do vi phạm thỏa thuận đặt cọc

Điều 6 của Nghị quyết 03/2026 quy định về nguyên tắc xử lý vi phạm thỏa thuận đặt cọc như sau:

- Nếu không có thỏa thuận khác, bên có lỗi làm cho hợp đồng không được giao kết, không được thực hiện hoặc bị vô hiệu phải chịu phạt cọc.
- Trường hợp các bên thỏa thuận mức phạt cọc cao hơn giá trị của hợp đồng thì mức tiền phạt cọc không vượt quá giá trị của hợp đồng tại thời điểm xét xử sơ thẩm.
- Một bên có thể đồng thời yêu cầu cả phạt cọc và bồi thường thiệt hại nếu đáp ứng đầy đủ điều kiện pháp luật. Tuy nhiên, đối với cùng một hành vi vi phạm, Tòa án không đồng thời áp dụng phạt cọc và phạt vi phạm, mà chỉ xem xét chấp nhận yêu cầu phạt cọc và không chấp nhận yêu cầu phạt vi phạm.
- Tòa án có thể chấp nhận yêu cầu tính lãi đối với khoản tiền đặt cọc phải hoàn trả, nhưng không tính lãi đối với khoản tiền phạt cọc.

2.6 Làm rõ thẩm quyền giải quyết tranh chấp

Theo Điều 7 của Nghị quyết 03/2026, tranh chấp hợp đồng đặt cọc liên quan đến bất động sản không phải trong mọi trường hợp đều thuộc thẩm quyền của Tòa án nơi có bất động sản. Về nguyên tắc, thẩm quyền được xác định theo nơi

CẬP NHẬT QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT MỚI NHẤT

bị đơn cư trú, làm việc hoặc đặt trụ sở, hoặc theo thỏa thuận hợp pháp của các bên.

Nếu tranh chấp có yêu cầu tuyên văn bản công chứng vô hiệu, thẩm quyền của Tòa án được xác định tùy theo phạm vi yêu cầu khởi kiện.

2.7 Thời hiệu khởi kiện được xác định theo từng loại yêu cầu

Theo Điều 8 của Nghị quyết 03/2026, các yêu cầu phát sinh từ cùng một giao dịch

đặt cọc có thể áp dụng thời hiệu khởi kiện khác nhau:

- Yêu cầu phạt cọc, bồi thường thiệt hại và yêu cầu khác về hợp đồng: thời hiệu **03 năm**.
- Yêu cầu tuyên bố giao dịch đặt cọc vô hiệu: áp dụng thời hiệu theo quy định về giao dịch dân sự vô hiệu là **02 năm**.
- Yêu cầu đòi lại tài sản đặt cọc: **không áp dụng thời hiệu khởi kiện**



GLOBAL VIETNAM
LAWYERS

GIẢI ĐÁP VƯỚNG MẮC

1. Chính sách thuế giá trị gia tăng và hóa đơn đối với hoạt động cung cấp dịch vụ được thực hiện ở nước ngoài

Trường hợp Công ty cung cấp cho doanh nghiệp Việt Nam dịch vụ hỗ trợ vận tải quốc tế như làm hàng, hải quan, bốc xếp, nâng hạ, đóng gói, các dịch vụ này không thực hiện tại Việt Nam, không sử dụng cho sản xuất kinh doanh và tiêu dùng ở Việt Nam thì không thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Thuế giá trị gia tăng.

Về nguyên tắc, tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ phải lập hóa đơn giao cho người mua. Do đó, đối với hoạt động cung cấp dịch vụ mà dịch vụ được thực hiện (diễn ra) ở nước ngoài thì Công ty lập hóa đơn giao cho người mua theo quy định tại Điều 4.1 của Nghị định số 254/2026/NĐ-CP.

Cục Thuế trả lời vướng mắc của Công ty TNHH MTV Logistics Viettel tại Công văn số 7634/CT-QLNT ngày 14/10/2026.

2. Thuế thu nhập cá nhân đối với quà tặng

Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền mà Công ty chi cho người lao động, bao gồm cả chi trong các ngày nghỉ, lễ là khoản thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân của người lao động. Công ty phải thực hiện khấu trừ thuế và nộp số thuế đã khấu trừ của người lao động theo quy định tại Điều 50 của Nghị định số 253/2026/NĐ-CP.

Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời vướng mắc của Công ty TNHH Kyocera tại Công văn số 19152/HYE-QLDN2 ngày 23/10/2026.

3. Khấu trừ thuế giá trị gia tăng đối với tài sản nhận góp vốn

Trường hợp Công ty xác định việc góp vốn là đúng quy định, Công ty (Bên nhận vốn góp) được khấu trừ thuế giá trị gia tăng (GTGT) ghi trên hóa đơn mua tài sản của bên góp vốn nếu đáp ứng điều kiện quy định tại Điều 24.2 của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP.

Trường hợp, Công ty xác định số thuế GTGT mua vào nêu trên phục vụ cho dự án đầu tư thì thực hiện kê khai thuế GTGT theo Mẫu số 02/GTGT (Kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC).

Về cách thức kê khai các chỉ tiêu trên tờ khai thuế GTGT theo Mẫu số 02/GTGT đã được hướng dẫn rõ tại từng mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 89/2026/TT-BTC.

Thuế thành phố Cần Thơ trả lời vướng mắc của Công ty TNHH IDD Cần Thơ tại Công văn số 8913/CTH-QLDN3 ngày 05/10/2026.

4. Xác định thuế suất thuế GTGT đối với hàng hóa nhập khẩu được bán trong nước

Trường hợp Công ty nhập khẩu hạt đậu tằm, sau đó bán ra (không qua chế biến thành sản phẩm khác) cho doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khác thì không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT theo quy định tại Điều 4.1b của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP, được bổ sung bởi Nghị định số 359/2025/NĐ-CP. Trường hợp bán cho hộ, cá nhân sản xuất, kinh doanh hoặc các tổ chức, cá nhân khác thì áp dụng thuế suất 5% theo quy định tại Điều 4.1b và Điều 19.3 của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP, được bổ sung bởi Nghị định số 359/2025/NĐ-CP.

Thuế tỉnh Hưng Yên trả lời vướng mắc của Công ty Cổ phần ABC Việt Nam tại Công văn số 18580/HYE-QLDN1 ngày 13/10/2026

1. Đề xuất bỏ nghiệm thu phòng cháy chữa cháy trước khi đưa công trình vào sử dụng

Tại dự án Luật Phòng cháy chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (Luật PCCC và CNCH), Bộ Công an đề xuất bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi đưa công trình vào hoạt động.

Theo quy định hiện hành, một công trình thuộc diện thẩm định thiết kế PCCC phải trải qua hai khâu kiểm soát: thẩm định thiết kế trước khi thi công và kiểm tra công tác nghiệm thu trước khi sử dụng. Nhận thấy hai thủ tục này có nội dung kiểm soát trùng lặp, Bộ Công an đề xuất bãi bỏ thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu của cơ quan công an. Chủ đầu tư sẽ tự thực hiện nghiệm thu, khai báo trên cơ sở dữ liệu về PCCC, CNCH và truyền tin báo cháy trước khi vận hành.

Bộ Công an cho biết việc này giúp chủ đầu tư giảm được thời gian, rút ngắn tiến độ để đưa công trình vào khai thác, sử dụng, đồng thời cũng cắt giảm thời gian, nguồn lực của cơ quan quản lý nhà nước.

Để thích ứng với quy định mới dự kiến có hiệu lực từ ngày 01/3/2027, các chủ đầu tư và doanh nghiệp cần lưu ý thi công đúng thiết kế đã thẩm duyệt, cập nhật đầy đủ thông tin lên cơ sở dữ liệu quốc gia và lưu trữ hồ sơ nghiệm thu nghiệm túc tại cơ sở. Quá trình vận hành, việc duy trì hệ thống kỹ thuật an toàn, không tự ý coi nói hay thay đổi công năng là nghĩa vụ bắt buộc của người đứng đầu cơ sở.

Theo vnexpress.net

2. Bộ Nội vụ thông báo chi tiết lịch nghỉ Tết âm lịch 2027

Bộ Nội vụ vừa có thông báo về việc nghỉ Tết Âm lịch và Quốc khánh năm 2027 đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

Đối với lịch nghỉ Tết âm lịch 2027, cán bộ, công chức, viên chức nghỉ trong vòng 5 ngày theo quy định gồm 2 ngày trước Tết và 3 ngày sau Tết. Tuy nhiên, do có 2 ngày nghỉ hằng tuần trùng với ngày nghỉ Tết nên công chức, viên chức được nghỉ bù 2 ngày theo quy định. Do đó, dịp nghỉ Tết âm lịch năm 2027, cán bộ, công chức, viên chức sẽ được nghỉ 7 ngày liên tục: từ thứ Năm ngày 4/2/2027 dương lịch (tức ngày 28 tháng chạp năm Bính Ngọ) đến hết thứ Tư ngày 10/2/2027 dương lịch (tức mừng 5 tháng giêng năm Đinh Mùi).

Với khối doanh nghiệp có thể lựa chọn 1 trong 3 phương án cho người lao động nghỉ Tết: Nghỉ 1 ngày trước Tết và 4 ngày

từ mừng 1; nghỉ 2 ngày trước Tết và 3 ngày từ mừng 1; nghỉ 3 ngày trước Tết và 2 ngày từ mừng 1.

Cả 3 phương án trên đều bố trí 5 ngày nghỉ Tết Âm lịch, nhưng khác nhau về số ngày nghỉ trước và sau Tết. Doanh nghiệp căn cứ điều kiện thực tế để lựa chọn phương án phù hợp. Ngoài 5 ngày nghỉ Tết, người lao động được nghỉ bù nếu ngày nghỉ hằng tuần trùng với ngày nghỉ lễ, Tết. Ngày nghỉ bù được bố trí vào ngày làm việc kế tiếp theo quy định.

Bộ Nội vụ khuyến khích doanh nghiệp áp dụng thời gian nghỉ như phương án đối với công chức, viên chức và phải thông báo phương án nghỉ Tết Âm lịch cho người lao động trước khi thực hiện ít nhất 30 ngày.

Theo cafe.vn

DANH MỤC VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Ngày có hiệu lực
CHÍNH PHỦ			
1	Nghị định số 393/2026/NĐ-CP quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam.	20/10/2026	05/12/2026
2	Nghị định số 384/2026/NĐ-CP quy định xác định xuất xứ Việt Nam đối với hàng hóa sản xuất và lưu thông trong nước.	09/10/2026	01/01/2027
3	Nghị định số 374/2026/NĐ-CP hướng dẫn thực hiện đấu thầu theo Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu, Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len.	30/9/2026	14/11/2026
4	Nghị định số 372/2026/NĐ-CP quy định về hoạt động định danh, xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.	29/09/2026	01/01/2027
5	Nghị định số 371/2026/NĐ-CP quy định chi tiết việc tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho các tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam.	25/09/2026	15/11/2026
BỘ TÀI CHÍNH			
1	Thông tư số 152/2026/TT-BTC quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí và lệ phí thuộc lĩnh vực an ninh mạng.	09/10/2026	09/10/2026
2	Thông tư số 149/2026/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí, lệ phí.	08/10/2026	23/11/2026
3	Thông tư số 145/2026/TT-BTC quy định hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán.	30/9/2026	16/11/2026
4	Thông tư số 142/2026/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh gửi qua dịch vụ bưu chính của doanh nghiệp được chỉ định, dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế.	29/9/2026	16/11/2026
HỘI ĐỒNG THẨM PHÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO			
1	Nghị quyết số 03/2026/NQ-HĐTP hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết tranh chấp về đặt cọc.	18/8/2026	5/10/2026
NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM			
1	Thông tư số 50/2026/TT-NHNN quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.	30/9/2026	01/12/2026

2026



LIÊN HỆ VỚI CHÚNG TÔI

info@gvlawyers.com.vn

Văn phòng Hồ Chí Minh

Tầng 8, Tòa nhà Centec,
72-74 Nguyễn Thị Minh Khai,
Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh,
Việt Nam, Tel: +84 (28) 3622 3555

Văn phòng Hà Nội

Tầng 10A, Tòa nhà CDC,
25 Lê Đại Hành,
Phường Hai Bà Trưng, Hà Nội,
Việt Nam, Tel: +84 (24) 3208 3555

Nội dung của Bản tin này không phải là tư vấn pháp lý và cũng không thể hiện ý kiến của chúng tôi hoặc của bất cứ luật sư hay chuyên gia tư vấn nào của chúng tôi. Bản tin này cung cấp các thông tin chung và những thông tin này có thể chưa đầy đủ hoặc chưa được cập nhật kịp thời tại thời điểm được đọc. Nội dung này cũng không nhằm sử dụng như phần hỗ trợ thêm cho các ý kiến tư vấn và quan điểm pháp lý của chúng tôi. Vui lòng tìm kiếm các ý kiến tư vấn pháp lý hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác phù hợp với những vấn đề mà bạn gặp phải. Chúng tôi, GV Lawyers, tuyên bố rõ ràng là sẽ không chịu trách nhiệm về những hành động hoặc không hành động dựa trên bất kỳ hoặc toàn bộ nội dung của Bản tin này.



+84 28 3622 3555



www.gvlawyers.com.vn